

Bản án số: 188/2018/HSST

Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Bích Liên.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

2. Ông Vũ Anh Chi.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Ngân – Th- ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:

Bà Lê Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 181/2018/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXXST- HS ngày 16/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Hữu V, sinh năm 1977.

ĐKHKTT: Thôn V Q- xã Văn K - huyện Mê L - T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 3/12; Con ông Trần Hồng D và bà Lê Thị M; Vợ: Nguyễn Thị S; Con: có hai con sinh năm 1999 và 2000; Theo danh chỉ bản số 000418 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 15/8/2018 thì bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi c- trú, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Lê Văn G, sinh năm 1982.

ĐKHKTT: Thôn Tân C- xã Chu P- huyện Mê L - T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 3/12; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị C;

Vợ: Nguyễn Thị H; Con: Có hai con sinh năm 2006 và 2008; Theo danh chỉ bản số 000416 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 15/8/2018 thì bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi c- trú, có mặt tại phiên toà.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1992.

ĐKKHKT: Thôn Tân C - xã Chu P- huyện Mê L- T/p Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Không xác định đ- ợc cha, mẹ là bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Ch- a có; Theo danh chỉ bản số 000417 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 15/8/2018 thì bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi c- trú, có mặt tại phiên toà.

Ngòì làm chứng: Anh **Nguyễn văn L**- sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bình A- Trung G - Sóc Sơn- Hà Nội.(Vắng mặt anh L)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 8h30 ngày 13/8/2018, Trần Hữu V - sinh năm 1977, trú tại thôn VQ, xã VK, huyện Mê Linh, Hà Nội điều khiển xe máy BKS 29Z1 – 380.42, phía sau chở Lê Văn G - sinh năm 1982 và Nguyễn Văn H - sinh năm 1992 cùng trú tại thôn TC, xã CP, huyện Mê Linh, Hà Nội đi từ huyện Mê Linh đến tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Khi cả 3 cùng đi đến khu vực ngã tư thôn BA, xã TG, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, V dừng xe để cả ba cùng góp tiền mua ma túy (trong đó V góp 100.000đ, G góp 100.000đ và H vay của G góp 100.000đ). Sau đó, G và H đi bộ về đến nghĩa trang thôn BA, xã TG còn V điều khiển xe máy BKS 29Z1 – 380.42 đến khu vực Phổ Yên để mua ma túy. Đến nơi, V dừng xe và đi vào ngôi nhà cấp 4 có rèm cửa, V đưa 300.000đ qua gầm cửa, người bên trong nhận tiền và đưa lại 03 gói giấy bên trong chứa heroin. Sau khi mua được ma túy, V điều khiển xe máy đi về nghĩa trang thôn BA để gặp G và H thì bị Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, thu giữ tang vật gồm:

- Tạm giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen số thuê bao 0964021913;

- Tạm giữ của G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi có số thuê bao 0982366328;

- Tạm giữ của V 03 gói giấy nhỏ bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0977682748; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave BKS 29Z1 – 380.42.

Tại bản Kết luận giám định số 6678 ngày 22/8/2018, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy tạm giữ của V là Heroin, có tổng khối lượng là 0,386gam.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave BKS 29Z1 – 380.42 mang tên anh Nguyễn Ngọc Chiến, sinh năm 1985 trú tại thôn Khê Ngoại, xã VK, huyện Mê Linh, Hà Nội. Anh Chiến khai nhận cho G mượn chiếc xe trên để G sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc G sử dụng xe máy đi mua heroin anh Chiến không biết. Tra cứu tại phòng Cảnh sát giao thông – Công an TP Hà Nội xe máy BKS 29Z1 – 380.42 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 01/10/2018, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29Z1 – 380.42 cho anh Chiến là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy, Trần Hữu V khai mua của nhà dân không quen biết ở khu vực thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Sóc Sơn không làm rõ được đối tượng bán ma túy nên không có cơ sở đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, Trần Hữu V, Lê Văn G, Nguyễn Văn H đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 167/CT-VKS-HS ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Trần Hữu V, Lê Văn G và Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nh- Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249- BLHS 2015, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt: Trần Hữu V từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ- ọc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Lê Văn G từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ- ọc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ- ọc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu huỷ số ma túy công an đã thu giữ là 0,386 gam đựng trong phong bì niêm phong (Heroine) có chữ ký của Trần Hữu V và giám định viên.

Đối với ba chiếc điện thoại đã thu giữ gồm: Cửa H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen; Cửa G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi; Cửa V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Đây là ph-ong tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy nên đề nghị tịch thu bán sung công.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đ-ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ-ọc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Trần Hữu V, Lê Văn G và Nguyễn Văn H của các cơ quan tiến hành tố tụng và ng-ời tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng nh- Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là Hn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi cũng nh- quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và ng-ời tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ng-ời làm chứng, sơ đồ hiện tr-ởng, kết luận giám định cũng nh- với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 8h30 ngày 13/8/2018, Trần Hữu V - sinh năm 1977, trú tại thôn VQ, xã VK, huyện Mê Linh, Hà Nội điều khiển xe máy BKS 29Z1 – 380.42, phía sau chở Lê Văn G - sinh năm 1982 và Nguyễn Văn H - sinh năm 1992 cùng trú tại thôn TC, xã CP, huyện Mê Linh, Hà Nội đi từ huyện Mê Linh đến tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Khi cả 3 cùng đi đến khu vực ngã tư thôn BA, xã TG, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, V dừng xe để cả ba cùng góp tiền mua ma túy (trong đó V góp 100.000đ, G góp 100.000đ và H vay của G góp 100.000đ). Sau đó, G và H đi bộ về đến nghĩa trang thôn BA, xã TG còn V điều khiển xe máy BKS 29Z1 – 380.42 đến khu vực Phở Yên để mua ma túy. Đến nơi, V dừng xe và đi vào ngôi nhà cấp 4 có rèm cửa, V đưa 300.000đ qua gầm cửa, người bên trong nhận tiền và đưa lại 03 gói giấy bên trong chứa heroin. Sau khi mua được ma túy,

V điều khiển xe máy đi về nghĩa trang thôn BA để gặp G và H thì bị Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 6678/KLGD - PC54 ngày 22/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng (Thu giữ của Trần Hữu V) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,386 gam.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đ- ọc quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định mức hình phạt tù từ một đến năm năm. Ngoài ra ng- ời phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng theo Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà n- ớc về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy cũng nh- các tội phạm khác và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác cũng nh- làm tổn hao kinh tế gia đình của các bị cáo. Các bị cáo nhận thức đ- ọc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do thiếu rèn luyện, tu d- ỡng nên đã cố ý phạm tội. Vụ án có đồng phạm nh- ng là giản đơn, xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy V là ng- ời trực tiếp đi mua ma túy cho G và H nên phải chịu trách nhiệm cao hơn, G là ng- ời chuẩn bị ph- ơng tiện để đi mua ma túy và có 200.000đ (gồm cả 100.000đ góp cho H) nên giữ vai trò thứ hai, H giữ vai trò sau cùng.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ọc quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, ngoài ra bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác và cũng không có tình tiết tăng nặng. Hành vi của các bị cáo làm cho tình hình trị an thêm phức tạp các bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nh- ng bản thân đều nghiện ma túy, không chịu rèn luyện tu d- ỡng, coi th- ờng pháp luật do đó cần phải lên mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, góp phần vào phòng việc ngừa chung.

Đối với ng- ời bán ma túy cho Trần Hữu V: Cơ quan điều tra không làm rõ đ- ọc nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy mà các bị cáo sử dụng để đi mua ma túy: Cơ quan điều tra đã làm rõ chủ sở hữu chiếc xe máy BKS: 29Z1 – 380.42 mà V sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản của anh Nguyễn Ngọc Chiến, là anh em đồng hao với bị cáo G, anh Chiến không biết việc các bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã làm rõ và trả lại cho anh Chiến chiếc xe máy trên là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy công an đã thu giữ của V là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,386 gam cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với ba chiếc điện thoại đã thu giữ gồm: Cửa H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen; Cửa G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu ghi; Cửa V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen. Đây là ph-ong tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rử nhau đi mua ma túy nên cần tịch thu bán sung công.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với ng-ời phạm tội. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không xác định đ-ợc tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Trần Hữu V 18 (m-ời tám) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ-ợc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

- Lê Văn G 15 (m-ời lăm) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ-ợc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

- Nguyễn Văn H 12 (m-ời hai) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, bị cáo đ-ợc trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018.

- Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106, 135; Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban th-ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn H, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu ghi của Lê Văn G, 01 điện thoại Nokia màu đen của Trần Hữu V.

Tịch thu tiêu huỷ 0,386 gam ma túy (loại Heroine) đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Hữu V và giám định viên.

(Tình trạng vật chứng nh- biên bản bản giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- L- u: HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Hải